

Bản án số: 54/2023/HSST

Ngày: 28/3/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM THÀNH PHỐ HÀ NỘI
*Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh*
- *Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Sơn và ông Đoàn Văn Minh*
- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến*
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thu Hương – Kiểm sát viên.*

Trong ngày 28/3/2023, tại trụ sở TAND quận N, thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2023/TLST-HS ngày 10/3/2023 đối với bị cáo:

Đào Ngọc T, sinh năm 1978; Giới tính: Nam

Nơi ĐKNKTT: phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam

Trình độ học vấn: 04/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Con ông Đào Ngọc T và bà Trần Thị T

Bị cáo có vợ là Trần Thị Bích H, sinh năm 1981, có 04 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2018

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đầu thú, bị tạm giữ ngày 26/12/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội – Có mặt

Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1982 – Vắng mặt

Địa chỉ: Tổ dân phố số 1, phường T, quận N, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị VKSND quận N, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 07 giờ ngày 08/12/2022, Đào Ngọc T đi bộ đến nhà chị Nguyễn Thị Hồng Đ tại phố D, tổ dân phố Số 1, phường T, Hà Nội để lấy tiền công xây dựng. Khi đến nơi, T đứng ở ngoài cổng gọi nhưng không thấy ai trả lời, T nhìn vào trong sân nhà chị Đ thấy có 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS 29L1-73560 và thấy chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa xe nên đã nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe. T đã đi

vào bên trong sân, dắt chiếc xe ra cổng rồi mở khóa, điều khiển xe bỏ đi khỏi nhà chị Đ. Sau đó bị cáo điều khiển xe máy đến khu vực vỉa hè trước cửa nhà số 52 Trần Đăng Ninh, Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội bán cho 01 nam thanh niên (không xác định nhân thân) với giá 4.500.000đ. Số tiền bán xe máy, T đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 25/12/2022, chị Nguyễn Thị Hồng Đ đã đến Cơ quan Công an trình báo sự việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 11 ngày 30/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận N, kết luận: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, BKS: 29L1.735.60 trị giá 4.000.000đ.

Ngày 26/02/2022, cơ quan Công an đã triệu tập Đào Ngọc T đến để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, Đào Ngọc T xin đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 49/CT-VKSNTL ngày 06/3/2023 của VKSND quận N, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Kết thúc phần tranh tụng; Tại phần tranh luận, đại diện VKS đọc bản luận tội đối với bị cáo. Nội dung bản luận tội đã phân tích nguyên nhân, động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo; Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và khẳng định cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; Điều 584, 589 BLDS; Đề nghị xử phạt bị cáo từ đến 06 đến 09 tháng tù. Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Đ 11.000.000đ. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng số 49 ngày 06/3/2023 của VKSND quận N đã truy tố bị cáo. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố và lời luận tội của đại diện VKS đối với bị cáo tại phiên tòa là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không tranh luận với lời luận tội của đại diện VKS. Tại lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại đã được triệu tập hợp nhưng vắng mặt. Trong giai đoạn điều tra những người bị hại đã có lời khai T hiện: Về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường chiếc xe bị cáo trộm cắp không thu hồi được là 11.000.000đ. Về hình phạt, đề nghị xét xử theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, HĐXX nhận định: Khoảng 07 giờ ngày 08/12/2022, tại, phường T, quận N, Hà Nội, Đào Ngọc T đã có hành vi trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen, BKS: 29L1-73560, trị giá 14.000.000đ của chị Nguyễn Thị Hồng Đ. Bị cáo khai nhận tội, vật chứng không thu

hồi được, hậu quả chưa khắc phục. Chị Nguyễn Thị Hồng Đ yêu cầu bồi thường số tiền 11.000.000đ.

Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Xét cáo trạng truy tố và lời trình bày luận tội của đại diện VKS tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng nơi xảy ra tội phạm.

Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Tính đến ngày phạm tội, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo ra đầu thú, khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Từ phân tích và nhận định trên, xét cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã gây ra. Cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe bị cáo trộm cắp đến nay không thu hồi được là 11.000.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận yêu cầu của chị Đ. Xét yêu cầu của người bị hại là có căn cứ nên được chấp nhận.

Về xử lý vật chứng: Không xem xét

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Quyết định

Tuyên bố bị cáo Đào Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS; Điều 136, 329 BLTTHS; Điều 584, 589 BLDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Đào Ngọc T 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/12/2022.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho chị Nguyễn Thị Hồng Đ 11.000.000đ.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không chịu thi hành khoản tiền trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 BLDS tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Về xử lý vật chứng: Không xem xét

Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí HSST và 550.000đ tiền án phí DSST.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND thành phố Hà Nội
- VKSND cùng cấp
- Thi hành án, Công an quận
- Bị cáo, người bị hại
- Lưu hồ sơ, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Vinh